

Giáo dục bảo tồn đa dạng thực vật cho sinh viên tại Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Phạm Thị Thanh Mai*

*ThS. Khoa SP Khoa học tự nhiên, Trường ĐH Đồng Tháp

Received: 16/4/2024; Accepted: 19/4/2024; Published: 22/4/2024

Abstract: Plant diversity conservation education for students of Dong Thap University at Nguyen Sinh Sac relic site, Cao Lanh city, Dong Thap province helps to advance students' and the community's awareness of responsibility towards nature and sustainable development through practical actions to protect the ecological environment, protect ourselves and preserve life. This research plays an important role in the management, biodiversity conservation and sustainable development in Nguyen Sinh Sac relic.

Keywords: Conservation, diversity, education, Nguyen Sinh Sac relic, plant

1. Đặt vấn đề

Đa dạng thực vật có vai trò rất quan trọng trong cân bằng lượng khí oxygen và carbon dioxide, giảm hiệu ứng nhà kính, điều hòa khí hậu, ổn định môi trường sinh thái, duy trì chu trình tuần hoàn tự nhiên, đảm bảo cho sự sống được tồn tại.

Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc (KDTNSS) thuộc phường 4, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Đây là công trình lịch sử văn hóa lưu niệm cấp quốc gia tưởng niệm, ghi ơn cụ Nguyễn Sinh Sắc - nhà nho yêu nước, thân sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Khu di tích có diện tích 9 ha; là điểm du lịch sinh thái, về nguồn quan trọng của tỉnh Đồng Tháp và khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Năm 2019, công trình khoa học “Nghiên cứu đa dạng thực vật có mạch ở Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp” đăng Tạp chí Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, số 5/2019 của tác giả Phạm Thị Thanh Mai đã ghi nhận 426 loài thuộc 3 ngành: Dương xỉ, Thông (Thực vật Hạt trần) và Ngọc lan (Thực vật có hoa). Hệ sinh thái thực vật khu di tích là “lá phổi xanh” của TP Cao Lãnh, có vai trò quan trọng giúp thanh lọc không khí, tạo môi trường sinh thái trong lành, thanh mát, góp phần hạn chế ô nhiễm môi trường, điều hòa khí hậu... và tham gia trực tiếp vào ứng phó biến đổi khí hậu.

Kế thừa và vận dụng công trình nghiên cứu vào giáo dục bảo tồn đa dạng thực vật cho sinh viên (SV)... tại KDTNSS là vấn đề cần thiết nhằm bảo vệ môi trường, bảo vệ chính mình và bảo tồn sự sống.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đa dạng thực vật ở KDTNSS TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

2.1.1. Đa dạng về phân loại

Kết quả nghiên cứu thực vật tại KDTNSS đã xác định được 426 loài, 295 chi, 107 họ và 66 bộ thuộc 3 ngành: ngành Dương xỉ - Polypodiophyta ít đa dạng với 13 loài, 10 chi, 9 họ, 4 bộ, 1 lớp; ngành Thông - Pinophyta kém đa dạng nhất với 5 loài, 5 chi, 4 họ, 4 bộ, 2 lớp và ngành Ngọc lan - Magnoliophyta đa dạng nhất và chiếm ưu thế nhất với 408 loài, 280 chi, 94 họ, 58 bộ và 2 lớp. Điều này cho thấy tính chất nhiệt đới của hệ sinh thái thực vật miền Nam nơi đây rất đa dạng và phong phú với 296 loài cây được trồng và 130 loài cây mọc tự nhiên.

2.1.2. Đa dạng về dạng thân

Hệ thực vật ở khu di tích có 5 dạng thân chính: Cây thân gỗ, cây thân thảo, cây thân bụi, dây leo và cây ký sinh.

- Dạng cây thân thảo có nhiều loài nhất và chiếm ưu thế nhất với 98 loài thảo nhiều năm, 82 loài thảo một năm, 25 loài thảo thủy sinh.

- Dạng cây thân gỗ xếp thứ hai gồm 120 loài gỗ đứng, 7 loài gỗ leo.

- Thứ ba là dạng cây thân bụi (55 loài); thứ tư dạng dây leo (38 loài).

- Sau cùng dạng cây ký sinh có 1 loài Tầm gửi (*Scurrula parasitica*) đang sống nhờ và có nguy cơ gây hại đến sự sinh trưởng của các cây thân gỗ, làm mất vẻ mỹ quan nên cần sớm diệt trừ để bảo vệ các cây cảnh và làm đẹp cảnh quan.

2.1.3. Đa dạng về giá trị tài nguyên thực vật

a. Đa dạng về giá trị sử dụng

Hệ thực vật nơi đây có 10 nhóm công dụng: làm cảnh, làm thuốc, ăn được, cho gỗ, làm thức ăn gia súc, làm phân xanh cải tạo đất, cho tinh dầu, làm đồ thủ

công mỹ nghệ, cho sợi, cho dầu béo.

- *Nhóm cây làm cảnh* chiếm tỷ lệ cao nhất với các loài thuộc các họ: Trúc đào (Apocynaceae), Cúc (Asteraceae), Súng (Nymphaeaceae), Hoa giấy (Nyctaginaceae), Bông (Malvaceae), Hoa hồng (Rosaceae), Đậu (Fabaceae), Cà phê (Rubiaceae), Dầu tằm (Moraceae), Cam (Rutaceae), Ráy (Araceae)...

- *Nhóm cây làm thuốc* xếp thứ hai, gồm những loài cây thuốc được trồng trong Vườn thuốc nam phục vụ cho Phòng khám chữa bệnh Y học cổ truyền trong Làng Hòa An xưa và mọc tự nhiên khắp nơi thuộc Khu di tích thuộc các họ Cúc, Đậu, Bông, Súng, Cà phê, Hoa môi (Lamiaceae), Ô rô (Acanthaceae), Cỏ roi ngựa (Verbenaceae), Nhân sâm (Araliaceae), Hồ tiêu (Piperaceae), Thầu dầu (Euphorbiaceae), Bầu bí (Cucurbitaceae), Gừng (Zingiberaceae)...

- *Nhóm cây ăn được* xếp thứ ba với nhiều cây làm rau [Rau dền (*Amaranthus viridis*), Rau má (*Centella asiatica*), Rau dệu (*Alternanthera sessilis*), Rau trai (*Commelina communis*), Rau muống (*Ipomoea aquatica*), Thuốc giòi (*Poujoljia jeylanica*), Đậu rồng (*Psophocarpus tetragonolobus*), Nhân lồng (*Passiflora foetida*), Càng cua (*Peperomia pellucida*)...] và lấy quả [Dừa (*Cocos nucifera*), Xoài (*Mangifera indica*), Mãng cầu xiêm (*Annona muricata*), Bình bát (*Annona glabra*), Vú sữa (*Chrysophyllum cainino*), Bưởi (*Citrus grandis*), Mận (*Syzygium samarangense*), Cà na (*Elaeocarpus hygrophilus*), Mít (*Artocarpus heterophyllus*), Mít tố nữ (*Artocarpus integer*), Ổi (*Psidium guajava*), Trâm (*Syzygium cumini*)...]. Các nhóm cây còn lại chiếm tỷ lệ không cao.

Đặc biệt có 149 loài có từ hai công dụng trở lên, đó là các loài cây vừa làm thuốc vừa làm rau ăn (Tía tô, Nhân lồng, Lá lốt, Diếp cá, Thuốc giòi, Rau tần, Rau má, Rau muống, Rau trai...); các loài cây vừa cho quả vừa làm thuốc (Dừa, Ổi, Vú sữa, Xoài, Bưởi, Cà na, Bình bát, Mãng cầu xiêm...); những loài cây vừa ăn được vừa làm thuốc vừa làm phân xanh, cải tạo đất như các cây họ Đậu...

Trong số đó ghi nhận được 5 loài cây có độc với 1 loài Ngái (*Ficus hispida*) mọc hoang khắp nơi và 4 loài được trồng làm cảnh Trúc đào (*Nerium oleander*), Thông thiên (*Thevetia peruviana*), Huỳnh anh (*Allamanda cathartica*), Dầu lai sen (*Jatropha podagrica*) cần được chú ý cảnh báo để phòng tránh nguy hiểm cho cộng đồng khi đến với khu di tích.

b. Đa dạng về giá trị nguồn gen quý hiếm

Hệ thực vật khu di tích có rất nhiều loài cây cảnh có giá trị được quý lãnh đạo Đảng, Nhà nước và nhân dân từ nhiều miền đất nước đến viếng lăng, hiến tặng,

trồng lưu niệm, trong đó có 2 loài cây hơn 300 tuổi là Khế (*Averrhoa carambola*), Sộp (*Ficus superba* var. *japonica*) và nhiều loài cây có giá trị như Dã hương (*Cinnamomum camphora*), Đa bồ đề (*Ficus religiosa*), Đa búp đỏ (*Ficus elastica*), Mai vàng (*Ochna integerrima*)...

Kết quả nghiên cứu đã ghi nhận được 14 loài thực vật có giá trị bảo tồn trong tổng số 426 loài ở khu di tích. Trong đó 3 loài trong Nghị định 32/2006/NĐ-CP (2006) [3]: Vạn tuế (*Cycas revoluta*), Hoàng đàn (*Cupressus torulosa*), Trắc (*Dalbergia cochinchinensis*); 3 loài trong Sách đỏ Việt Nam (2007) [1] là Cà na, Hoàng đàn, Trắc và 13 loài trong Sách đỏ Thế giới IUCN (2017) [4]: Ráng đại (*Acrostichum aureum*), Trắc bách diệp (*Platyclusus orientalis*), Mù u (*Callophyllum inophyllum*), Dầu nước (*Dipterocarpus alatus*), Sao đen (*Hopea odorata*), Trắc, Trinh nữ (*Mimosa pudica*), Rau má, Mò cua (*Alstonia scholaris*), Mòn nước (*Colocasia esculenta*), Cỏ màn trâu (*Elisine indica*).

2.1.4. Đánh giá thực vật ngoại lai xâm hại

KDTNSS có 5 loài thực vật ngoại lai cần chú ý tiêu diệt để phòng trừ nguy cơ xâm hại hệ thực vật là Mai dương (*Mimosa pigra*), Trâm ổi (*Lantana camara*), Cỏ tranh (*Imperata cylindrica*), Cúc xuyên chi (*Wedelia trilobata*) và Lục bình (*Eichhornia crassipes*). Trong đó 3 loài Mai dương, Trâm ổi và Cỏ tranh được xếp vào danh mục những loài thực vật ngoại lai xâm hại có quy mô lớn.

Hiện các loài ngoại lai này đang sinh trưởng rất nhanh ở khu di tích, trong đó cây Lục bình phát triển dày đặc ở một vài ao ruộng, Mai dương, Cỏ tranh mọc lan rất nhanh ở những hệ sinh thái tự nhiên trong khuôn viên Làng Hòa An xưa.

2.2. GD bảo tồn đa dạng thực vật cho SV ứng phó biến đổi khí hậu vì mục tiêu phát triển bền vững và bảo tồn sự sống

2.2.1. GD bảo tồn đa dạng thực vật cho SV qua tích hợp vào học phần giảng dạy

Biến đổi khí hậu tác động ngày càng nghiêm trọng đến đời sống của con người trên toàn cầu, ở mọi lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, sức khỏe, kinh tế, GD, môi trường sống... Đa dạng thực vật có vai trò vô cùng to lớn trong tự nhiên. Chúng ta có thể khẳng định rằng: không có giới Thực vật thì không có sự sống trên Trái Đất.

Tích hợp, lồng ghép kết quả nghiên cứu đa dạng thực vật ở KDTNSS vào giảng dạy lý thuyết và thực hành các học phần/ môn học: *Phân loại thực vật, Thực tập nghiên cứu thiên nhiên, Sinh thái học, Sinh thái*

ứng dụng, GD ứng phó biến đổi khí hậu... cho SV ĐHSP Sinh học; *Sinh học trong khoa học tự nhiên*, Đa dạng thể giới sống, *Sinh học và phát triển*, *Sinh thái học và bảo vệ môi trường* cho sinh viên Đại học Sư phạm Khoa học tự nhiên; *Phân loại thực vật nông nghiệp*, *Bảo tồn đa dạng sinh học* cho SV ngành Đại học Nông học, Khoa học môi trường... và các môn học, ngành học khác có liên quan ở Trường ĐHTT nhằm GD ý thức bảo tồn đa dạng thực vật, GD bảo vệ môi trường, GD ứng phó (giảm nhẹ và thích ứng) với biến đổi khí hậu vì mục tiêu phát triển bền vững.

Phát triển bền vững là chiến lược sống còn và vô cùng cần thiết để bảo tồn thể giới sống và toàn nhân loại. Đó là sự phát triển đáp ứng được các nhu cầu của thế hệ hiện tại mà không làm tổn hại đến sự thỏa mãn nhu cầu của các thế hệ tương lai. Phát triển bền vững là duy trì sự phát triển cân đối, hài hòa của bốn yếu tố: Kinh tế, Văn hóa, Xã hội, Sinh thái.

Xây dựng những tình huống dạy / học để vận dụng hiệu quả công trình khoa học GD đa dạng thực vật ở KDTNSS giúp người dạy và người học tham gia giải quyết những vấn đề sinh thái môi trường liên quan. Sử dụng PP dạy học dự án, dạy học theo chủ đề thiết kế các dự án, chủ đề học tập GD ý thức bảo tồn đa dạng thực vật như:

- Công dụng hữu ích của hệ thực vật ở KDTNSS
- Cây dược liệu ở KDTNSS
- Cây làm cảnh ở KDTNSS
- Cây làm phân xanh, cải tạo đất ở KDTNSS
- Cây có tinh dầu ở KDTNSS
- Giá trị sử dụng của các cây thuộc họ Hoa môi (Lamiaceae) ở KDTNSS
- Thực vật có giá trị bảo tồn ở KDTNSS

Qua đó phát triển KN, năng lực cho SV, hình thành ý thức, hành động bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, thái độ ứng xử, hành vi tương tác thân thiện với môi trường, sử dụng tài nguyên thực vật hợp lý và chung sống hòa hợp với thiên nhiên.

2.2.2. GD bảo tồn đa dạng thực vật cho SV qua báo cáo thuyết trình, hội thảo khoa học

Tổ chức cho SV thực hiện seminar, báo cáo thuyết trình, tham gia hội thảo khoa học, trao đổi thảo luận với những chủ đề gắn với nội dung mục 2.1 - kết quả nghiên cứu và thực tiễn hướng tới hình thành thái độ, cách ứng xử, ý thức trách nhiệm về môi trường, GD ý thức, năng lực bảo tồn đa dạng thực vật, đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường sinh thái, giúp SV có hành động thiết thực vì một thể giới sống tốt đẹp hơn, với các chủ đề/ dự án: Vai trò của hệ thực vật KDTNSS trong tự nhiên. Vai trò của hệ thực vật KDTNSS

đối với động vật. Vai trò của hệ sinh thái thực vật KDTNSS đối với đời sống con người. Thực vật ngoại lai xâm hại ở KDTNSS. Biện pháp bảo tồn đa dạng thực vật và phát triển bền vững KDTNSS

2.2.3. GD bảo tồn đa dạng thực vật cho SV qua hoạt động học tập nghiên cứu thiên nhiên, hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa tại KDTNSS

Hướng tiếp cận này xem KDTNSS - môi trường thiên nhiên là phương tiện, môi trường để giảng dạy và học tập tạo cơ hội cho SV sử dụng chính môi trường xung quanh làm nơi học tập, tìm hiểu và trải nghiệm thực tế các vấn đề về môi trường. Quan sát, tìm hiểu môi trường sống, vai trò của hệ thực vật ở KDTNSS; Quan sát hình thái, mô tả, phân loại các nhóm thực vật ở KDTNSS; Xây dựng bộ sưu tập ảnh hệ thực vật ở KDTNSS; Tìm hiểu đa dạng hệ thực vật ở KDTNSS.

Tổ chức cho SV các buổi tham quan học tập, viếng lăng, dâng hương cụ Nguyễn Sinh Sắc kết hợp làm cỏ, quét dọn, vệ sinh môi trường khuôn viên, chăm sóc các loài cây nơi đây tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp và bảo vệ đa dạng tài nguyên thực vật, môi trường sinh thái trong lành ở khu di tích này.

3. Kết luận

KDTNSS có nguồn tài nguyên thực vật mọc tự nhiên và được trồng làm cảnh, làm thuốc, làm rau ăn... có giá trị về mặt sinh học, sinh thái, y dược học... tạo nên sự đa dạng, phong phú, trang nhã cho cảnh quan nơi đây.

GD bảo tồn đa dạng thực vật cho SV tại KDTNSS góp phần bảo tồn, gìn giữ các loài cây cảnh, cây thuốc, cây quý hiếm... phục vụ cho nghiên cứu tôn tạo và phát triển KDTNSS ngày càng thêm tươi đẹp, bền vững cũng như nâng cao ý thức trách nhiệm của SV, cộng đồng với thiên nhiên, với phát triển bền vững bằng những hành động thiết thực như tham gia trồng cây xanh, giữ vệ sinh môi trường, bảo vệ, chăm sóc cây xanh, góp phần vào việc bảo vệ môi trường sinh thái, giảm hiệu ứng nhà kính, bảo tồn giới thực vật nói riêng và đa dạng sinh học nói chung trước ảnh hưởng to lớn của biến đổi khí hậu, chính là bảo vệ chính mình và bảo tồn sự sống.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Khoa học và Công nghệ, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam (2007), *Sách đỏ Việt Nam, Phần II: Thực vật*, NXB KHTN và Công nghệ. Hà Nội
- [2] Võ Văn Chi (2003 - 2004), *Từ điển thực vật thông dụng*, tập 1, 2, NXB KH và Kỹ thuật. Hà Nội
- [3] Chính phủ (2006), *Nghị định 32/2006/NĐ-CP, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm*. Hà Nội